



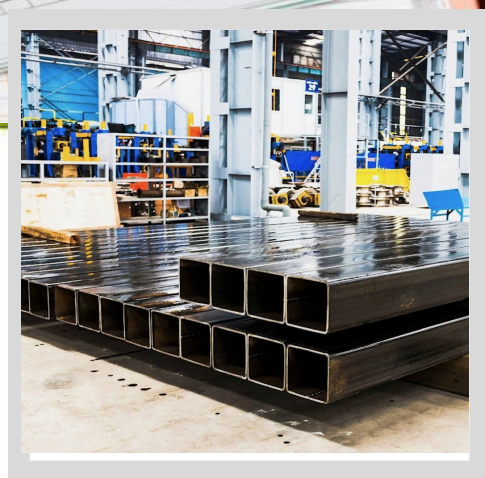
BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

**TAX
REFUND**

⇒ Hoa Kỳ ban hành kết luận cuối cùng đợt rà soát hành chính đối với một số sản phẩm ống thép nhập khẩu từ Việt Nam



⇒ Ấn Độ áp dụng thuế chống bán phá giá trong 5 năm đối với tấm kính dùng cho sản xuất pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Ai Cập tiếp nhận hồ sơ đề nghị điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng lốp xe ô-tô tải và xe buýt có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam **3**
- ♦ Hoa Kỳ ban hành kết luận cuối cùng đợt rà soát hành chính đối với một số sản phẩm ống thép nhập khẩu từ Việt Nam **5**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Ấn Độ áp dụng thuế chống bán phá giá trong 5 năm đối với tám kính dùng cho sản xuất pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam **7**
- ♦ Trung Quốc gia hạn điều tra chống bán phá giá rượu mạnh từ EU **8**
- ♦ Căng thẳng thương mại In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a leo thang vì thuế chống bán phá giá **9**
- ♦ Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với hoá chất nhập khẩu từ Ấn Độ **11**
- ♦ Hoa Kỳ rà soát cuối kỳ đối với thép dây nhập khẩu từ Trung Quốc **11**
- ♦ Úc rà soát thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép nhập khẩu từ Trung Quốc **12**
- ♦ Mê-hi-cô tăng cường điều tra chống nhập khẩu thép bất hợp pháp **13**

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất khẩu mặt hàng ống thép vào thị trường EU **16**

CA-NA-ĐA KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ VỚI DÂY ĐAI THÉP NHẬP KHẨU TỪ VIỆT NAM

Ngày 12 tháng 5 năm 2025, Cơ quan dịch vụ biên giới Ca-na-đa (CBSA) khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với một số mặt hàng dây đai thép nhập khẩu từ các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

1. Thông tin vụ việc

- *Sản phẩm bị điều tra*: Một số mặt hàng dây đai thép thuộc mã HS 7212.20, 7212.30, 7212.40, 7212.50, 7212.60, 7217.10, 7217.20, 7217.30, 7226.99, 7312.90 và 7326.20 (*chi tiết xem tại Tài liệu đính kèm*);
- *Mã vụ việc*: SS 2025 IN;
- *Nguyên đơn*: JEM Strapping Systems Inc.;
- *Thời kỳ điều tra chống bán phá giá*: 01/4/2024 tới 31/3/2025;
- *Thời kỳ phân tích lợi nhuận (Profitability Analysis Period)*: 01/01/2024 tới 31/03/2025;
- *Kim ngạch xuất khẩu*: Dựa trên số liệu từ nguồn Trademap, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong giai đoạn 2022 - 2023 lần lượt đạt 7,8 triệu USD và 4,3 triệu USD.
- *Bản tuyên bố lý do*: CBSA sẽ ban hành Bản tuyên bố lý do trong vòng 15 ngày (dự kiến vào ngày 27 tháng 5 năm 2025) để cung cấp thêm thông tin chi tiết về vụ việc điều tra.
- *Yêu cầu cung cấp thông tin*: CBSA đã gửi yêu cầu cung cấp thông tin cho các nhà xuất khẩu Việt Nam nhằm thu thập dữ liệu phục vụ điều tra. Doanh nghiệp nhận được yêu cầu vì CBSA xác định rằng doanh nghiệp có thể là nhà xuất khẩu hoặc sản xuất hàng hóa thuộc đối tượng điều tra. CBSA yêu cầu doanh nghiệp cung cấp các thông tin chi tiết về doanh số, chi phí và cấu trúc giá liên quan đến các lô hàng xuất khẩu sang Ca-na-đa trong giai đoạn điều tra (từ ngày 01/4/2024 đến 31/3/2025). Đồng thời, CBSA cũng yêu cầu cung cấp dữ liệu về hoạt động bán hàng nội địa và chi phí đối với hàng hóa tương tự trong giai đoạn phân tích lợi nhuận (từ ngày 01/01/2024 đến 31/03/2025) để làm cơ sở xác định "giá trị thông thường".

CBSA cũng gửi yêu cầu cung cấp thông tin cho Chính phủ Việt Nam để điều tra độc quyền xuất khẩu đối với ngành thép theo Mục 20 của Đạo luật Biện pháp nhập khẩu đặc biệt (SIMA).

Thời hạn cung cấp các thông tin trên là *trước 5 giờ chiều ngày 18 tháng 6 năm 2025 (giờ Ca-na-Đa)*.

- *Kết luận điều tra sơ bộ*: CBSA sẽ ban hành kết luận sơ bộ trong vòng 90 ngày kể từ ngày khởi xướng (dự kiến vào ngày 11 tháng 8 năm 2025) và có thể áp dụng thuế tạm thời trong thời gian này. Ngoài ra, Tòa án Thương mại quốc tế Ca-na-đa (CITT) sẽ tiến hành điều tra về thiệt hại đối với ngành công nghiệp Ca-na-đa và đưa ra kết luận sơ bộ trong vòng 60 ngày kể từ ngày khởi xướng (dự kiến vào ngày 11 tháng 7 năm 2025). Nếu CITT kết luận không có thiệt hại theo quy định, việc điều tra sẽ được chấm dứt. Quyết định cuối cùng dự kiến được ban hành vào ngày 10 tháng 10 năm 2025.

2. Khuyến nghị

Để ứng phó hiệu quả với vụ việc, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm liên quan như sau:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tiếp theo của vụ việc; chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra chống bán phá giá của Ca-na-đa và xác định chiến lược kháng kiện phù hợp với doanh nghiệp;
- Cung cấp đầy đủ thông tin, đồng thời hợp tác đầy đủ với Cơ quan điều tra Ca-na-đa trong suốt quá trình diễn ra vụ việc. Bất kỳ hành động thể hiện sự bất hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ có thể dẫn tới việc Ca-na-đa sử dụng các chứng cứ sẵn có bất lợi hoặc áp dụng mức thuế cáo buộc cao nhất cho doanh nghiệp;
- Phối hợp với Cục Phòng vệ thương mại để trả lời yêu cầu cung cấp thông tin đối với Chính phủ Việt Nam;
- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Email: kiennh@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Hoàng Kiên. Di động: 094.261.3889).

LẤY Ý KIẾN CÁC BÊN VỀ VẤN ĐỀ PHẠM VI SẢN PHẨM TRONG VỤ VIỆC ĐIỀU TRA ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG CÓ XUẤT XỨ TỪ ảN ĐỘ VÀ TRUNG QUỐC

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 460/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, Cơ quan điều tra (Cục Phòng vệ thương mại) đã tổ chức buổi tham vấn công khai với các bên liên quan để có thể đánh giá và xác định phạm vi sản phẩm phù hợp trong vụ việc AD20. Tại buổi tham vấn này, Cơ quan điều tra đã nhận được ý kiến của các bên liên quan về vấn đề phạm vi sản phẩm.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025, Cơ quan điều tra đã có Thông báo số 45/TB-PVTM về việc cho ý kiến về vấn đề phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc.

Theo đó, một số bên liên quan tiếp tục gửi ý kiến bằng văn bản cho Cơ quan điều tra cũng như qua hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến trình bày về đề nghị loại trừ, miễn trừ một số mác thép HRC đặc biệt.

Đối với đề nghị loại trừ, miễn trừ một số mác thép HRC đặc biệt, để có cơ sở phân biệt giữa các hàng hóa đề nghị loại trừ so với hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời (*đặc tính cơ bản và mã HS được nêu tại mục 1 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 460/QĐ-BCT*), Cục Phòng vệ thương mại đề nghị các bên liên quan trong vụ việc nghiên cứu và cung cấp bổ sung các cơ sở, bằng chứng (*mác thép, mã HS, độ dày, mục đích sử dụng, giới hạn chảy tối thiểu, độ bền kéo tối thiểu, thành phần hóa học, yêu cầu kỹ thuật đặc biệt, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn, năng lực sản xuất trong nước, ...*) và giải thích chi tiết để chứng minh sự khác biệt giữa hàng hóa đề nghị loại trừ và hàng hóa được sản xuất trong nước.

Các bên liên quan trong vụ việc nghiên cứu và cho ý kiến bằng văn bản đến Cục Phòng vệ thương mại theo một trong các hình thức sau:

1. Gửi văn bản trực tiếp tới Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương – Tầng 3 – Toà A, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

2. Gửi văn bản và các tài liệu kèm theo qua hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến – Trav Online tại địa chỉ: <http://www.online.trav.gov.vn>.

Các văn bản tham gia ý kiến đề nghị gửi tới Cục Phòng vệ thương mại muộn nhất là ngày 20 tháng 5 năm 2025.

Quá thời hạn nêu trên, nếu Cơ quan điều tra không nhận được văn bản của các bên liên quan thì được hiểu là các bên liên quan không có ý kiến về vấn đề loại trừ, miễn trừ các mức thuế HRC đặc biệt trong vụ việc AD20.

TÁC ĐỘNG CỦA VỤ VIỆC TRUNG QUỐC ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ LÊN NGÀNH CÔNG NGHIỆP HẠT CẢI DẦU CỦA CA-NA-ĐA

Ngày 3/9/2024, Trung Quốc đã thông báo tiến hành cuộc điều tra chống bán phá giá đối với hạt cải dầu nhập khẩu từ Ca-na-đa, sau khi Ca-na-đa áp thuế đối với xe điện của Trung Quốc. Động thái này đã khiến giá hợp đồng tương lai dầu hạt cải nội địa Trung Quốc tăng lên mức cao nhất trong tháng.

Ca-na-đa đã theo bước Hoa Kỳ và Liên minh Châu Âu khi tuần trước công bố mức thuế 100% đối với xe điện nhập khẩu từ Trung Quốc và 25% đối với thép và nhôm nhập khẩu từ nước này.

Người phát ngôn Bộ Thương mại Trung Quốc tuyên bố: "Trung Quốc cực lực lên án và kiên quyết phản đối các biện pháp hạn chế đơn phương mang tính phân biệt đối xử mà Ca-na-đa áp dụng đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, bất chấp sự phản đối từ nhiều bên."

Ca-na-đa là nước xuất khẩu hạt cải dầu hàng đầu thế giới, được sử dụng rộng rãi trong thực phẩm và nhiên liệu sinh học. Trong khi đó, Trung Quốc là quốc gia nhập khẩu hạt có dầu lớn nhất thế giới.

Xuất khẩu hạt cải dầu của Ca-na-đa sang Trung Quốc đã tăng đáng kể, đạt 3,47 tỷ USD vào năm 2023, tăng 170% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, giá liên tục giảm, làm dấy lên nghi ngờ về hành vi bán phá giá.

Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết: "Do ảnh hưởng từ sự cạnh tranh không lành mạnh của Ca-na-đa, các ngành công nghiệp liên quan đến hạt cải dầu trong nước của Trung Quốc đang tiếp tục chịu thiệt hại."

Ngoài hạt cải dầu, Trung Quốc cũng sẽ tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm hóa chất nhập khẩu từ Ca-na-đa. Đồng thời, nước này dự định sử dụng cơ chế giải quyết tranh chấp của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) để phản đối các biện pháp thương mại của Ca-na-đa.

Cuộc điều tra này có thể kéo dài nhiều tháng, và nếu Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá, xuất khẩu hạt cải dầu của Ca-na-đa sẽ chịu ảnh hưởng nghiêm trọng. Các chuyên gia nhận định đây là một rủi ro lớn đối với ngành xuất khẩu nông sản của Ca-na-đa trong niên vụ 2025-2026. Trung Quốc vẫn tiếp tục nhập khẩu hạt cải dầu từ Ca-na-đa do nhu cầu cao

từ các nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi, mặc dù nước này áp thuế 100% đối với dầu hạt cải và bột hạt cải nhập khẩu.

Các nhà phân tích thị trường cho rằng không ai biết cuộc điều tra chống bán phá giá của Trung Quốc sẽ kéo dài bao lâu. Cuộc điều tra tương tự đối với lúa mạch Úc trước đây đã kéo dài 18 tháng, dẫn đến mức thuế chống bán phá giá 80,5% được duy trì gần ba năm trước khi bị gỡ bỏ vào tháng 8 năm 2023.

Trung Quốc đã mua 3,7 triệu tấn hạt cải dầu Ca-na-đa trong tám tháng đầu niên vụ 2024-2025, tăng khoảng một triệu tấn so với cùng kỳ năm trước.

Tổng hợp từ The Western Producer (producer.com)

CHIẾN LƯỢC THƯƠNG MẠI CỦA HOA KỲ DƯỚI THỜI TỔNG THỐNG DONALD TRUMP

Duy trì áp lực để đạt thỏa thuận

Căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc đã hạ nhiệt, hé lộ chiến lược rõ ràng của chính quyền Tổng thống Donald Trump: duy trì mức thuế cao để ép các đối tác thương mại lớn, bao gồm Trung Quốc, phải ngồi vào bàn đàm phán.

Với đội ngũ đàm phán và cách tiếp cận mới, việc bổ nhiệm ông Scott Bessent và ông Jamieson Greer làm trưởng đoàn đàm phán cho thấy Hoa Kỳ rất coi trọng việc thương lượng với Trung Quốc.

Trước đó, Hoa Kỳ đã đạt được một thỏa thuận thương mại với Vương quốc Anh, được xem như một "bản thử nghiệm" trước khi triển khai cách tiếp cận này với các quốc gia khác.

Các cuộc đàm phán thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc đã có chuyển biến tích cực, khi cả hai bên thể hiện thái độ nghiêm túc. Một cố vấn của Tổng thống Hoa Kỳ nhận xét rằng đây là bước tiến đáng kể so với những bế tắc trước đó.

Sự linh hoạt trong lập trường của ông Donald Trump

Từ khi thông báo các mức thuế đối ứng vào ngày 2/4, thị trường tài chính đã trải qua nhiều biến động.

Các cố vấn của Tổng thống Hoa Kỳ kiên định rằng đây là một lộ trình chiến lược đã được tính toán kỹ. Tuy nhiên, chính Tổng thống Trump đã tự mình điều chỉnh lập trường, khi tạm hoãn áp thuế với gần 100 quốc gia. Trước áp lực từ thị trường, các doanh nghiệp Hoa Kỳ và

những cảnh báo kinh tế, ông Trump đã mềm mỏng hơn trong tiếp cận với Trung Quốc. Điều này gây khó xử cho các cố vấn của ông, khi trước đó họ từng tuyên bố sẽ không có ngoại lệ hay trì hoãn.

Dù căng thẳng đã hạ nhiệt, chính quyền ông Donald Trump vẫn duy trì mức thuế 10% với hầu hết các đối tác thương mại và không thay đổi thuế theo ngành.

Các nhà lập pháp và giới ngoại giao nhiều nước dường như đã chấp nhận mức thuế cao như một thực tế không thể thay đổi, cho thấy Hoa Kỳ đã thiết lập một "trạng thái bình thường mới".

Kế hoạch dài hạn và thương mại như vũ khí

Đội ngũ của Tổng thống Donald Trump khẳng định rằng chiến lược "gây sốc và kinh hoàng" là công cụ để đạt thỏa thuận có lợi nhất cho Hoa Kỳ. Tại Geneva, Bộ trưởng Tài chính Scott Bessent khẳng định rằng Hoa Kỳ đã có kế hoạch, quy trình, và cả cơ chế thương lượng dài hạn với Trung Quốc.

Các cuộc đàm phán với Trung Quốc luôn gian nan nhất. Tuy nhiên, ông Trump và đội ngũ của ông đã rút ra nhiều bài học từ nhiệm kỳ đầu tiên.

Theo Tổng thống Trump, thương mại là công cụ chính trị - kinh tế quan trọng nhất, và ông tin rằng chưa ai từng sử dụng thương mại như ông đã làm. Dù cách tiếp cận này gây tranh cãi, không thể phủ nhận rằng nó đã giúp Trump tạo ra một bước ngoặt đáng kể trong các cuộc đàm phán thương mại toàn cầu.

Tổng hợp từ The Western Producer (producer.com)

PHÁP TUYÊN BỐ CÁC CUỘC ĐÀM PHÁN VỚI TRUNG QUỐC KHÔNG GIẢI QUYẾT ĐƯỢC TRANH CHẤP VỀ THUẾ RƯỢU COGNAC

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, Bộ trưởng Tài chính Pháp Eric Lombard cho biết các cuộc đàm phán giữa Trung Quốc và Pháp đã không thể chấm dứt tranh chấp giữa hai nước về thuế rượu cognac. Tuy nhiên, ông nhấn mạnh rằng cánh cửa đối thoại vẫn mở để tiếp tục thảo luận.

Sau khi căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc và châu Âu leo thang, Trung Quốc đã khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá đối với rượu brandy của Liên minh Châu Âu (EU)

vào tháng 1 vừa qua. Cuộc điều tra này đã được gia hạn vào tháng 4, cho phép các nhà xuất khẩu EU có thêm thời gian để tìm cách tránh các biện pháp trừng phạt từ Trung Quốc.

Ông Lombard cho biết sau cuộc đàm phán sâu rộng với Phó Thủ tướng Trung Quốc Hà Lập Phong tại Bộ Tài chính Pháp, tại thời điểm này, đối thoại kinh tế vẫn chưa mang lại giải pháp dứt điểm cho tranh chấp giữa hai bên. Sau khi thảo luận kỹ lưỡng với Phó Thủ tướng Trung Quốc, Pháp tin rằng cánh cửa đối thoại vẫn mở đối với Trung Quốc.

Tại Pháp, cuộc điều tra chống bán phá giá của Trung Quốc được xem là động thái trả đũa đối với việc Pháp ủng hộ EU áp thuế đối với xe điện nhập khẩu từ Trung Quốc.

Phó Thủ tướng Trung Quốc Hà Lập Phong tuyên bố rằng các cơ quan điều tra sẽ đưa ra quyết định dựa trên kết quả điều tra, phù hợp với pháp luật và quy định hiện hành cũng như căn cứ vào các sự việc cụ thể.

Theo Tân Hoa Xã, cuộc họp tập trung vào việc Trung Quốc sẵn sàng tăng cường hợp tác kinh tế và tài chính song phương, đồng thời tạo môi trường thuận lợi cho thương mại và đầu tư với Pháp.

Hiệp hội rượu cognac (National Interprofessional Bureau of Cognac) cảnh báo rằng việc không đạt được thỏa thuận có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng đối với ngành công nghiệp và khu vực sản xuất rượu cognac.

Ngoài tranh chấp về rượu cognac, Bộ Nông nghiệp Pháp thông báo rằng hai nước đã ký hai nghị định thư liên quan đến thỏa thuận về xuất khẩu gia cầm giữa Pháp và Trung Quốc, nhằm cho phép các khu vực không bị ảnh hưởng tiếp tục xuất khẩu gia cầm trong trường hợp xảy ra dịch cúm gia cầm tại Pháp. Ngoài ra, mở rộng quyền tiếp cận thị trường Trung Quốc đối với gia cầm Pháp.

Cuộc đàm phán giữa Pháp và Trung Quốc vẫn chưa mang lại giải pháp cuối cùng cho tranh chấp thuế rượu cognac, nhưng các bên vẫn để ngỏ khả năng tiếp tục đối thoại trong thời gian tới.

Tổng hợp từ Reuters (reuters.com)

BỘ TRƯỞNG NÔNG NGHIỆP CA-NA-ĐA KÊU GỌI ƯU TIÊN GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ THƯƠNG MẠI VỚI TRUNG QUỐC VÀ HOA KỲ

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, Bộ trưởng Nông nghiệp mới của Ca-na-đa, ông Heath MacDonald cho biết giải quyết các vấn đề thương mại với Trung Quốc và Hoa Kỳ là ưu tiên hàng đầu của ông.

Cuộc chiến thương mại với hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đã gây áp lực lên nông dân Ca-na-đa, đặc biệt là những người sản xuất hạt cải dầu, lúa mì và thịt lợn, đồng thời ảnh hưởng đến kế hoạch gieo trồng vụ xuân.

Ông MacDonald vừa tuyên thệ nhậm chức vào ngày 13/5 và khẳng định rằng các vấn đề thương mại đang là trọng tâm, sau khi ông có cuộc trao đổi với ngành công nghiệp hạt cải dầu của Ca-na-đa và các bộ trưởng nông nghiệp cấp bang.

Ca-na-đa đang phải đối mặt với các mức thuế từ Trung Quốc đối với bột hạt cải dầu, dầu hạt cải dầu, đậu Hà Lan, thịt lợn và hải sản. Ngoài ra, nước này cũng đang chuẩn bị cho phán quyết chống bán phá giá từ Trung Quốc đối với hạt cải dầu xuất khẩu.

Khoảng một nửa lượng xuất khẩu hạt cải dầu của Ca-na-đa là sang Trung Quốc.

Ngành nông nghiệp Ca-na-đa cũng bị ảnh hưởng bởi các mức thuế từ chính quyền Tổng thống Donald Trump đối với thép và nhôm dùng trong máy móc nông nghiệp.

Ngoài ra, Ca-na-đa còn vướng vào tranh chấp kéo dài về hệ thống quản lý nguồn cung sữa, vốn hạn chế nhập khẩu để bảo vệ sản xuất nội địa.

Ông MacDonald cho biết ông hy vọng sớm gặp Bộ trưởng Nông nghiệp Hoa Kỳ Brooke Rollins, đồng thời làm việc với các đại diện Quốc hội Hoa Kỳ và các quan chức nông nghiệp từ các bang có lợi ích trong thương mại nông sản xuyên biên giới.

Ông nhắc lại lập trường của Thủ tướng Mark Carney rằng hệ thống quản lý nguồn cung của Ca-na-đa không nằm trong bàn đàm phán thương mại. Ông cho biết: "Tôi nghĩ rằng quản lý nguồn cung cực kỳ quan trọng đối với Ca-na-đa. Nó chắc chắn quan trọng đối với tỉnh nhà của tôi và tôi sẽ làm mọi thứ có thể để đảm bảo rằng nó vẫn giữ nguyên như vậy."

Tổng hợp từ Reuters (reuters.com)

ĂN ĐỘ ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM HOÁ CHẤT NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC VÀ VIỆT NAM

Chính phủ Ấn Độ đã quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá đối với hoá chất Glufosinate nhập khẩu từ Trung Quốc, và Sodium Citrate nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam. Các mức thuế này sẽ có hiệu lực trong vòng 5 năm kể từ ngày 9/5/2025, trừ khi có thông báo hủy bỏ hoặc sửa đổi trước đó.

Ủy ban Thuế gián thu và Hải quan Trung ương Ấn Độ (CBIC) đã ban hành quyết định chính thức dựa trên khuyến nghị cuối cùng của Tổng cục Phòng vệ thương mại (DGTR), cơ quan đã xác định rằng cả hai mặt hàng này đang được bán phá giá trên thị trường Ấn Độ với mức giá thấp hơn đáng kể so với giá trị thông thường tại nước xuất khẩu.

Theo quyết định, mức thuế áp dụng đối với:

- Hoá chất Glufosinate và muối Glufosinate (thuộc các mã: 3808 91 93, 3808 91 99, 3808 93 91, 3808 93 99, 3808 99 12, 3808 99 91, 3808 99 99)
 - + DGTR kết luận rằng các mặt hàng này gây tổn hại nghiêm trọng cho ngành công nghiệp nội địa do giá thấp làm giảm thị phần của các nhà sản xuất Ấn Độ;
 - + Mức thuế chống bán phá giá: 2.998 USD/tấn đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc, bất kể xuất xứ hay quốc gia xuất khẩu.
- Hoá chất Sodium Citrate (thuộc mã thuế 2918 15 20):
 - + DGTR đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá và thuế chính thức lần đầu vào tháng 5/2020. Kết quả điều tra rà soát cuối kỳ cho thấy tình trạng bán phá giá vẫn tiếp diễn, với nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng cho các nhà sản xuất Ấn Độ nếu thuế bị loại bỏ;
 - + Mức thuế chống bán phá giá đối với Sodium Citrate nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam sẽ tiếp tục được duy trì trong 5 năm tới.

Tổng hợp từ CBIC (CBIC Issues Notifications)

MA-LAI-XI-A ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI THÉP VÀ TÔN MẠ THIẾC NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC VÀ MỘT SỐ QUỐC GIA CHÂU Á

Ngày 11 tháng 5 năm 2025, Ma-lai-xi-a thông báo áp dụng thuế chống bán phá giá trong vòng 5 năm đối với sản phẩm thép cuộn cán phẳng làm từ sắt hoặc thép không hợp kim, cũng như tôn mạ thiếc nhập khẩu từ Trung Quốc và một số quốc gia châu Á khác trên cơ sở kết quả điều tra về các mặt hàng này.

Theo thông báo từ Bộ Đầu tư, Thương mại và Công nghiệp Ma-lai-xi-a (MITI), Cục Hải quan Hoàng gia Ma-lai-xi-a sẽ thực hiện thu thuế chống bán phá giá đối với các mặt hàng nhập khẩu này từ ngày 11/5/2025 đến ngày 10/5/2030.

Các mức thuế cụ thể được áp dụng như sau:

- Trung Quốc: từ 4,48% đến 20,42%
- Ấn Độ: 27,88%
- Nhật Bản: từ 15,74% đến 36,80%
- Hàn Quốc: từ 21,60% đến 35,43%

Các mức thuế này áp dụng đối với sản phẩm thép cuộn cán phẳng làm từ sắt, thép không hợp kim và tôn mạ thiếc.

Theo MITI, cuộc điều tra được tiến hành theo luật chống bán phá giá của Ma-lai-xi-a vào ngày 14/8/2024, sau khi công ty Perusahaan Sadur Timah Malaysia (Perstima) Bhd – một nhà sản xuất nội địa – nộp đơn yêu cầu điều tra.

Chính phủ Ma-lai-xi-a đã hoàn tất cuộc điều tra và đưa ra kết luận rằng các mặt hàng này đang được nhập khẩu vào Ma-lai-xi-a với giá thấp hơn giá bán tại các nước xuất khẩu, gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất nội địa.

Tổng hợp từ The Edge Malaysia.com (theedgemalaysia.com)

VƯƠNG QUỐC ANH ÁP HẠN NGẠCH NHẬP KHẨU THÉP ĐỂ BẢO VỆ NGÀNH CÔNG NGHIỆP NỘI ĐỊA

Cơ quan Phòng vệ thương mại của Vương quốc Anh (TRA) đã đề xuất áp dụng hạn ngạch nhập khẩu theo từng quốc gia đối với một số loại thép nhằm bảo vệ ngành công nghiệp nội địa. Tuy nhiên, ngành thép Anh cho rằng các biện pháp này vẫn chưa đủ mạnh để đối phó với tình trạng dư thừa thép toàn cầu.

Vương quốc Anh đã cố gắng bảo vệ ngành thép nội địa khỏi tình trạng dư thừa toàn cầu, bằng cách gia hạn các biện pháp bảo vệ từ đầu năm ngoái và duy trì thuế chống bán phá giá đối với một số mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc.

Theo đề xuất mới nhất của TRA, các hạn ngạch nhập khẩu sẽ có hiệu lực từ tháng 10 năm nay, hạn chế lượng thép mà một số quốc gia có thể nhập khẩu vào Anh miễn thuế.

Chủ tịch TRA, ông Nick Baird cho biết các đề xuất này sẽ "giúp bảo vệ ngành thép Anh khỏi tác động bất ổn của tình trạng dư thừa công suất toàn cầu".

TRA đã mở rộng phạm vi xem xét về thép vào tháng 3, sau khi Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố mức thuế 25% đối với ngành này.

Tuần trước, Anh đã đạt được thỏa thuận loại bỏ thuế thép với Hoa Kỳ, nhưng hai bên vẫn cần hoàn tất thủ tục chính thức, khiến các đại diện ngành thép chưa rõ khi nào mức thuế sẽ được gỡ bỏ.

Trong khi đó, các mức thuế thép của Hoa Kỳ vẫn áp dụng với các quốc gia khác, làm gia tăng lượng thép dư thừa trên thị trường, có thể bị chuyển hướng sang Anh.

Theo đề xuất vào ngày 15/5/2025, ba chủng loại thép – chủ yếu nhập khẩu từ Việt Nam, Hàn Quốc và An-giê-ri – sẽ bị giới hạn khối lượng nhập khẩu để mỗi quốc gia chỉ có thể cung ứng tối đa 40% lượng hạn ngạch còn lại. Bất kỳ lượng nhập khẩu nào vượt quá mức này sẽ bị đánh thuế 25%.

TRA cũng đề xuất loại bỏ khả năng chuyển hạn ngạch chưa sử dụng sang quý tiếp theo, bắt đầu từ tháng 7. Các đề xuất này vẫn cần xem xét thêm và phê duyệt từ chính phủ.

Tổ chức UK Steel cho rằng các biện pháp này "chưa đủ mạnh để bảo vệ ngành thép Anh khỏi lượng thép dư thừa khổng lồ đang tìm cách xâm nhập thị trường".

Giám đốc UK Steel Gareth Stace nhấn mạnh *"Đã đến lúc chính phủ cần hành động nhanh chóng, thay thế các biện pháp bảo vệ thép không hiệu quả bằng một cơ chế phòng vệ thương mại mạnh mẽ hơn, phù hợp với thực tế thị trường hiện nay,"*.

Tổng hợp từ Reuters (reuters.com)

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU MẶT HÀNG ỐNG THÉP HÀN VÀO THỊ TRƯỜNG MÊ-HI-CÔ

1. Mô tả mặt hàng ống thép hàn

Ống thép hàn là sản phẩm được sản xuất bằng phương pháp hàn dọc hoặc hàn xoắn từ thép cuộn cán nóng, có khả năng chịu lực tốt và độ bền cao. Sản phẩm được chế tạo từ thép cacbon chất lượng như Q235, Q345, SS400 hoặc theo tiêu chuẩn ASTM A36, A53, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc tế như ASTM, JIS, BS, GB/T hoặc TCVN.

Ống có hình dạng tròn, vuông hoặc chữ nhật, với đường kính ngoài dao động từ 21.2 mm đến 2000 mm, độ dày thành ống từ 0.6 mm đến 20 mm, chiều dài tiêu chuẩn là 6 mét hoặc có thể cắt theo yêu cầu. Bề mặt ống có thể ở dạng đen, mạ kẽm nhúng nóng, mạ kẽm điện phân hoặc sơn phủ chống gỉ, tùy theo mục đích sử dụng.

Sản phẩm được hàn bằng công nghệ hàn điện trở cao tần (ERW) hoặc hàn xoắn (SAW), đảm bảo độ kín khít và khả năng chịu áp lực cao. Ống thép hàn được ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực như xây dựng kết cấu thép, hệ thống cấp thoát nước, dẫn khí, dẫn dầu, làm cọc siêu âm, cọc nhồi, ống bọc cáp viễn thông, cũng như trong ngành cơ khí chế tạo.

Với ưu điểm về giá thành hợp lý, khả năng gia công linh hoạt và độ bền cao, ống thép hàn là lựa chọn tối ưu cho nhiều công trình công nghiệp và dân dụng.

Quy trình sản xuất mặt hàng ống thép hàn

Quy trình sản xuất ống thép hàn bắt đầu từ việc chuẩn bị nguyên liệu là thép cuộn cán nóng (HRC). Thép cuộn sau khi được kiểm tra chất lượng sẽ được cắt dọc thành các dải thép có chiều rộng phù hợp với kích thước ống cần sản xuất. Các dải thép này sau đó được đưa qua hệ thống con lăn để uốn tạo hình thành ống tròn, vuông hoặc chữ nhật tùy theo yêu cầu kỹ thuật.

Tiếp theo, mép hai bên của dải thép được hàn lại bằng công nghệ hàn điện trở cao tần (ERW), tạo nên mối hàn liên kết chắc chắn và kín khít. Sau khi hàn, phần ba vìa (vết hàn dư thừa) sẽ được loại bỏ và mối hàn được làm nhẵn để đảm bảo tính thẩm mỹ cũng như an toàn trong sử dụng. Toàn bộ ống sau đó sẽ được kiểm tra bằng các phương pháp không phá hủy (NDT) như siêu âm để phát hiện các khuyết tật tại mối hàn.

Ống sau khi đạt yêu cầu chất lượng sẽ được cắt theo chiều dài tiêu chuẩn, thường là 6 mét, hoặc theo kích thước riêng của khách hàng. Tiếp theo, sản phẩm được nắn thẳng, kiểm tra kích thước và dung sai, sau đó xử lý bề mặt bằng cách sơn phủ chống gỉ hoặc mạ kẽm nếu có yêu cầu. Cuối cùng, ống được đóng bó, gắn nhãn mác và chuyển đến kho thành phẩm hoặc xuất xưởng giao hàng.

Quy trình sản xuất này được kiểm soát nghiêm ngặt theo các tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng quốc tế như ASTM, JIS, BS hoặc TCVN, nhằm đảm bảo sản phẩm đầu ra có chất lượng đồng đều, đáp ứng các yêu cầu khắt khe trong xây dựng, cơ khí và công nghiệp.

Thị trường ống thép hàn của Mê-hi-cô và xu hướng

Thị trường ống thép hàn tại Mê-hi-cô đang chứng kiến sự tăng trưởng ổn định trong những năm gần đây, chủ yếu nhờ vào sự phát triển mạnh mẽ của các lĩnh vực xây dựng, công nghiệp, dầu khí và hạ tầng giao thông. Các loại ống thép hàn như ERW (hàn điện trở cao tần) và SAW (hàn hồ quang chìm) được sử dụng rộng rãi trong hệ thống cấp thoát nước, kết cấu nhà xưởng, và các dự án năng lượng. Nhu cầu trong nước tăng cao khiến Mê-hi-cô trở thành một trong những quốc gia nhập khẩu sắt thép lớn, với giá trị nhập khẩu đạt hơn 20 tỷ USD trong năm 2024. Đây là cơ hội lớn cho các doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt là Việt Nam, trong việc thâm nhập và phát triển thị trường xuất khẩu sản phẩm ống thép hàn sang Mê-hi-cô. Xu hướng toàn cầu cũng cho thấy ngành ống thép hàn sẽ tiếp tục tăng trưởng, với quy mô thị trường thế giới dự kiến đạt trên 100 tỷ USD vào năm 2033. Để tận dụng cơ hội này, doanh nghiệp cần đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời xây dựng hệ thống phân phối và hợp tác chiến lược tại thị trường Mê-hi-cô.

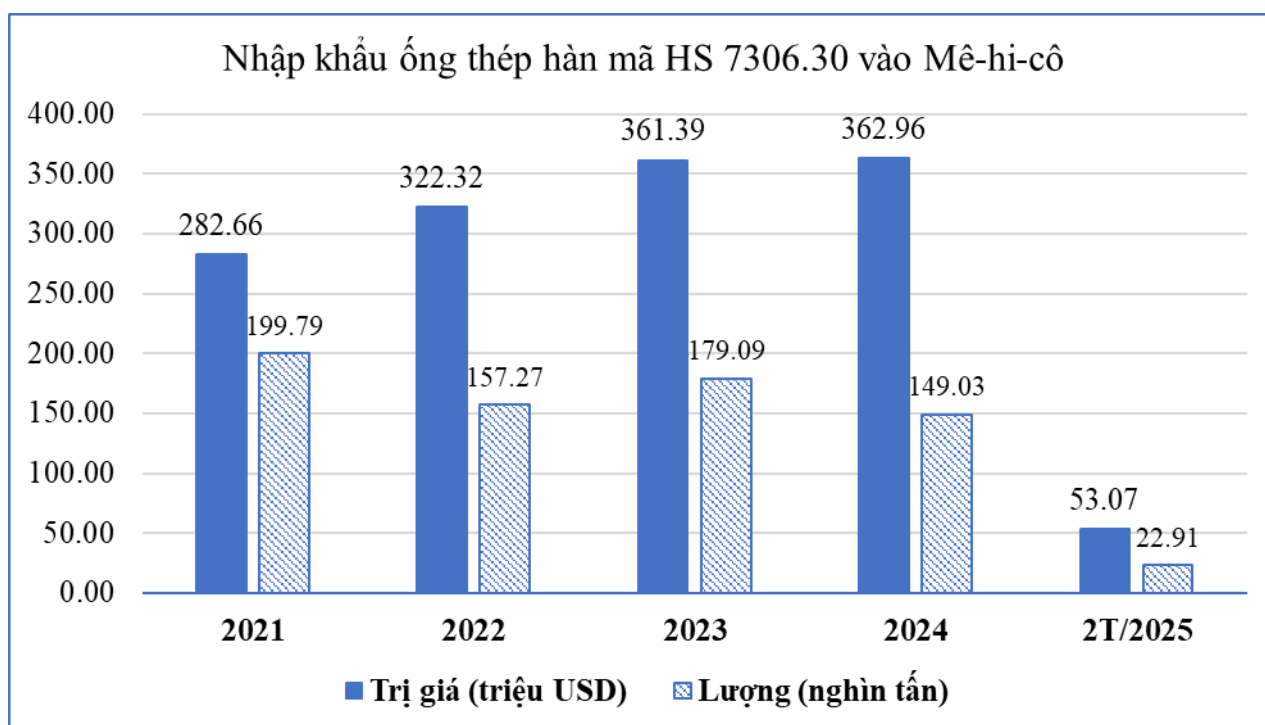
2. Nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.30 vào Mê-hi-cô và tương quan tỷ trọng của Việt Nam

2.1. Tình hình chung về nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306.30 từ các nguồn trên thế giới vào Mê-hi-cô

Nhìn chung trị giá nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.30 vào Mê-hi-cô trong xu hướng tăng trong giai đoạn 2021-2024, từ mức 282,6 triệu USD lên 362,96 triệu USD.

Tuy nhiên, biến động về lượng không cùng chiều với trị giá, theo đó lượng nhập khẩu giảm trong năm 2022 nhưng trị giá vẫn tăng so với năm 2021. Đến năm 2024, mặc dù lượng nhập giảm 16,78% so với năm 2023 nhưng trị giá vẫn tăng nhẹ 0,43% do đơn giá nhập khẩu trung bình tăng.

Biểu đồ 1: Tổng nhập khẩu mã HS 7306.30 vào Mê-hi-cô giai đoạn 2021-2025

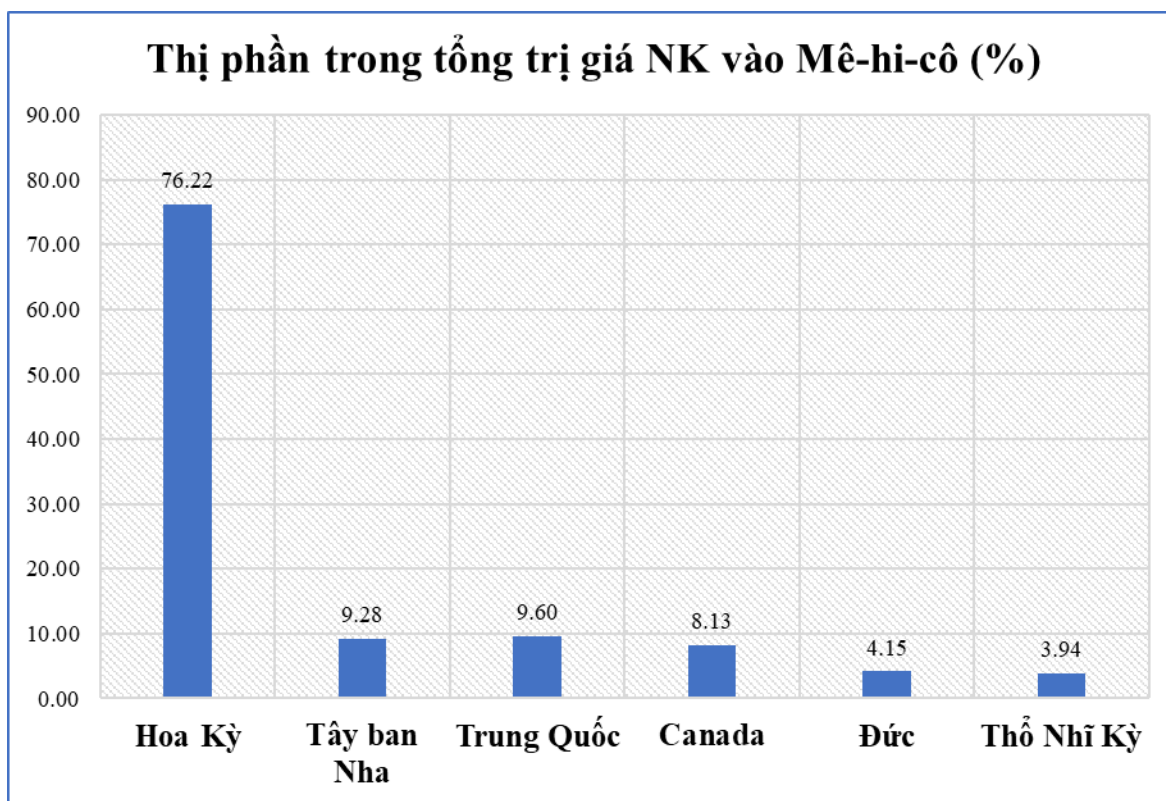


Nguồn: IHS

Bước sang năm 2025, trong 2 tháng đầu năm Mê-hi-cô nhập khẩu tổng cộng 22,91 nghìn tấn ống thép hàn mã HS 7306.30, trị giá 53,07 triệu USD. Mức giá nhập khẩu từ các thị trường giao động trong khoảng 1,5-4,6 USD/kg.

Mê-hi-cô chủ yếu nhập khẩu nhóm hàng này từ Hoa Kỳ với tỷ trọng trong tổng trị giá nhập khẩu lên tới 76,22% trong năm 2024, các thị trường khác như Tây Ban Nha, Trung Quốc và Ca-na-đa chỉ có tỷ trọng khiêm tốn.

Biểu đồ 2: Tỷ trọng của một số các nguồn cung ứng trong tổng trị giá nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.30 vào Mê-hi-cô năm 2024

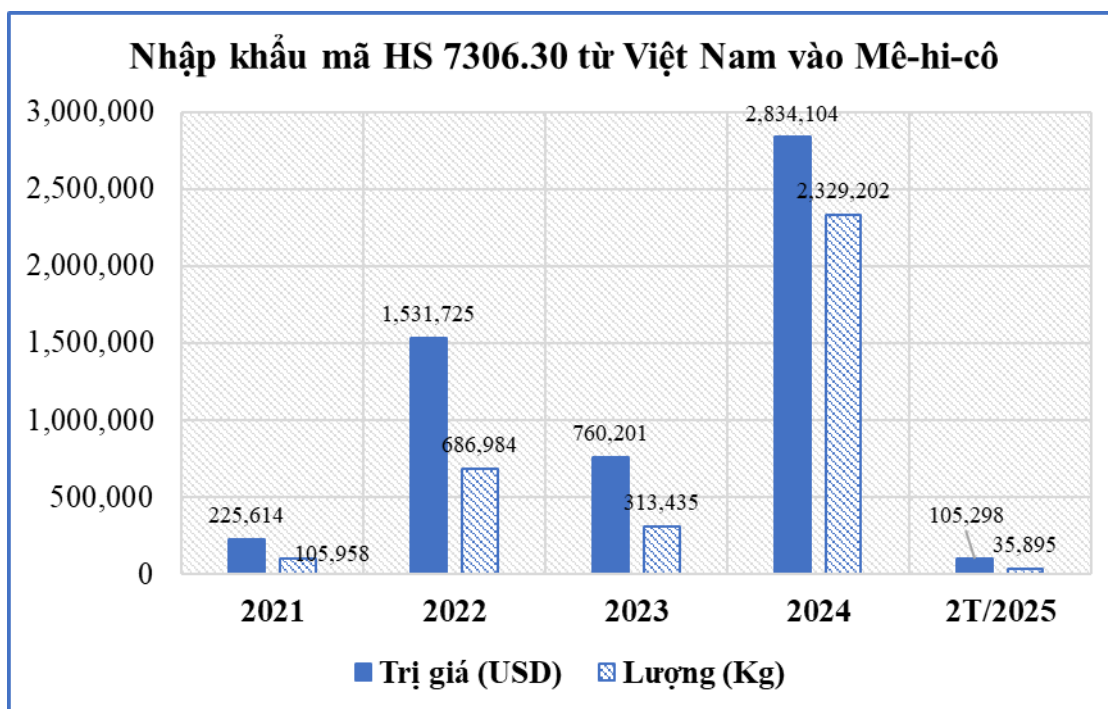


Nguồn: IHS

2.2. Nhập khẩu từ Việt Nam và so sánh biến động tỷ trọng qua các năm

Việt Nam không thuộc nhóm các nguồn cung ứng chính nhóm hàng mã HS 7306.30 vào Mê-hi-cô trong giai đoạn 2021- 2024, nhưng năm 2024, nhập khẩu nhóm hàng này từ Việt Nam vào Mê-hi-cô tăng vọt lên mức 2,3 nghìn tấn, trị giá 2,8 triệu USD. Trong 2 tháng đầu năm nay, lượng nhập từ Việt Nam chỉ đạt 35,8 tấn, trị giá 105,29 nghìn USD.

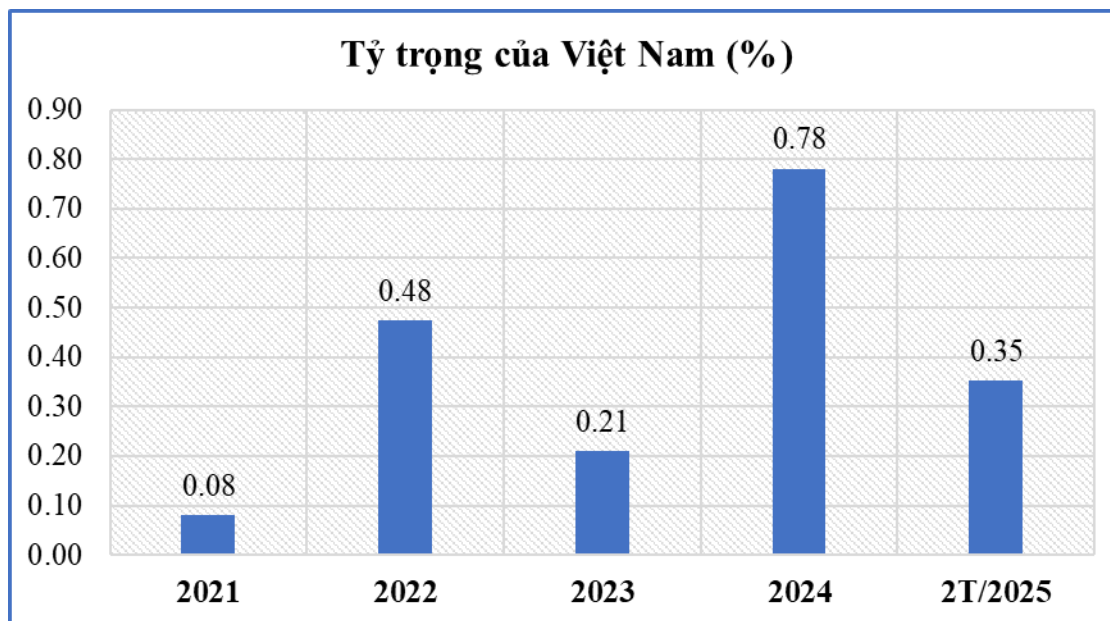
Biểu đồ 3: Nhập khẩu mã HS 7306.30 từ Việt Nam vào Mê-hi-cô giai đoạn 2021-2025



Nguồn: Tính toán từ dữ liệu của IHS

Tỷ trọng của nhóm hàng mã HS 7306.30 từ Việt Nam trong tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này vào Mê-hi-cô đến nay vẫn chưa đến 1%, trong đó năm 2024 đạt mức cao nhất trong 4 năm trở lại đây (0,85%). Tuy nhiên trong 2 tháng đầu năm 2025, tỷ trọng đã giảm xuống chỉ còn 0,35%.

Biểu đồ 4: Biến động tỷ trọng của Việt Nam trong tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306.30 vào Mê-hi-cô giai đoạn 2021-2025

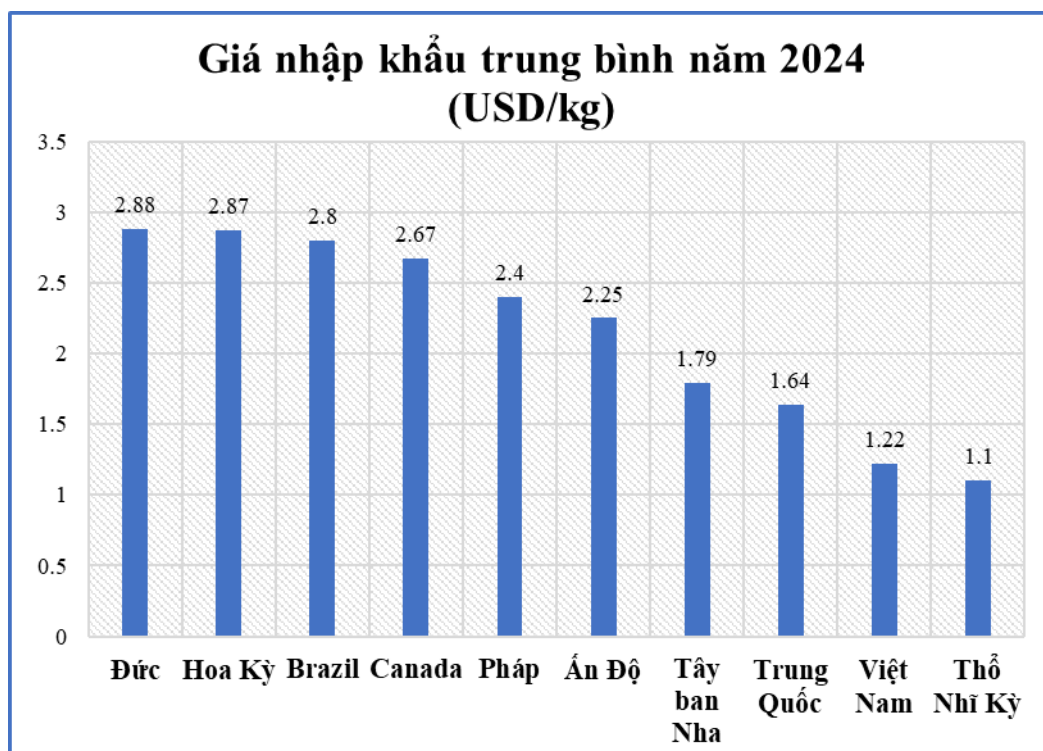


Nguồn: IHS

So sánh giá nhập khẩu:

Trong năm 2024, đơn giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306.30 vào Hoa Kỳ có sự chênh lệch lớn, ví dụ mức cao nhất thuộc về Hoa Kỳ với 2880 USD/tấn, trong khi đơn giá nhập khẩu từ Việt Nam hay Thổ Nhĩ Kỳ khá thấp, chỉ khoảng 1220 USD/tấn.

Biểu đồ 5: So sánh giá nhập khẩu trung bình ống thép hàn HS 7306.30 từ Việt Nam vào Mê-hi-cô và giá hàng nhập khẩu từ các nước khác trong năm 2024



Nguồn: IHS

Trong 2 tháng đầu năm 2025, đơn giá nhập khẩu trung bình nhóm hàng này từ Việt Nam vào Mê-hi-cô là 2,93 USD/kg, thấp hơn hẳn đơn giá nhập khẩu từ Thái Lan, Nhật Bản, nhưng cao hơn đơn giá nhập khẩu từ Trung Quốc.

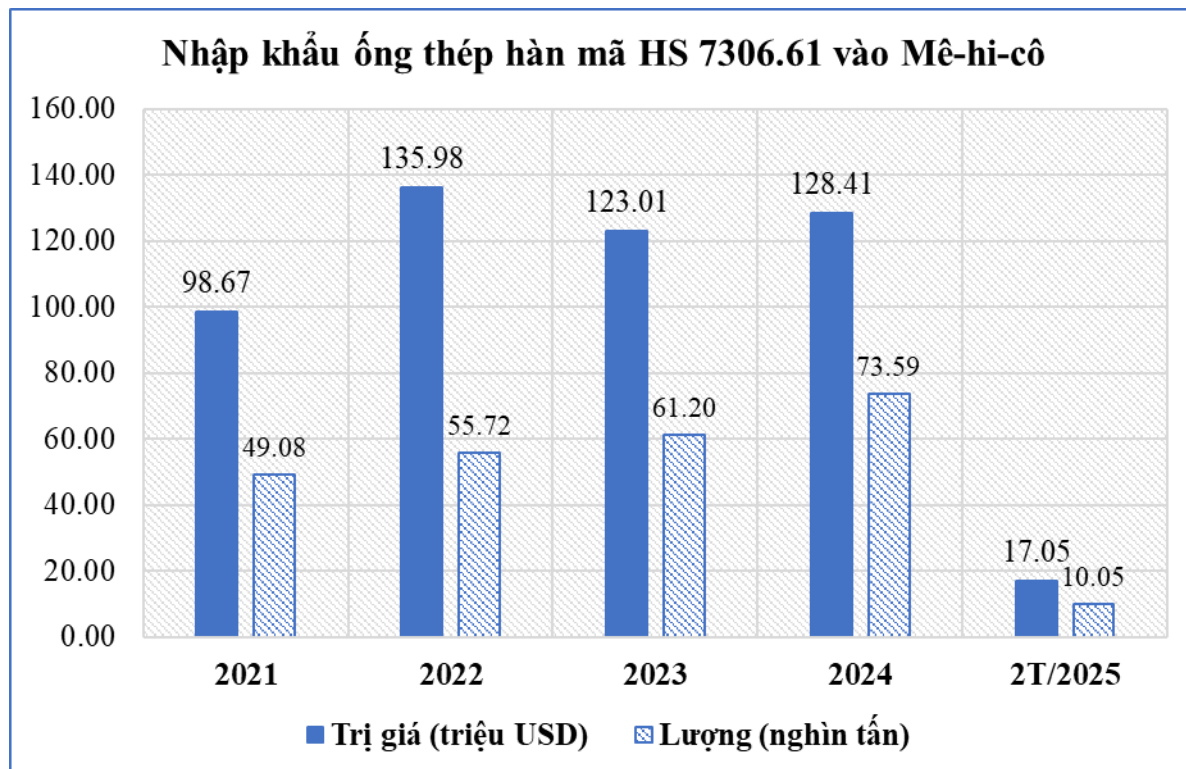
3. Nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.61 vào Mê-hi-cô và tương quan tỷ trọng của Việt Nam

3.1. Tình hình chung về nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306.61 từ các nguồn trên thế giới vào Mê-hi-cô

Nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.61 từ tất cả các nguồn trên thế giới vào Mê-hi-cô đã tăng mạnh trong năm 2022 so với năm 2021, sau đó điều chỉnh giảm trong năm 2023 vì nhu cầu thấp.

Đến năm 2024, lượng nhập khẩu tăng 20,25%, nhưng do đơn giá nhập khẩu trung bình giảm nên trị giá nhập khẩu nhóm hàng này vào Mê-hi-cô chỉ tăng 4,49% so với năm 2023.

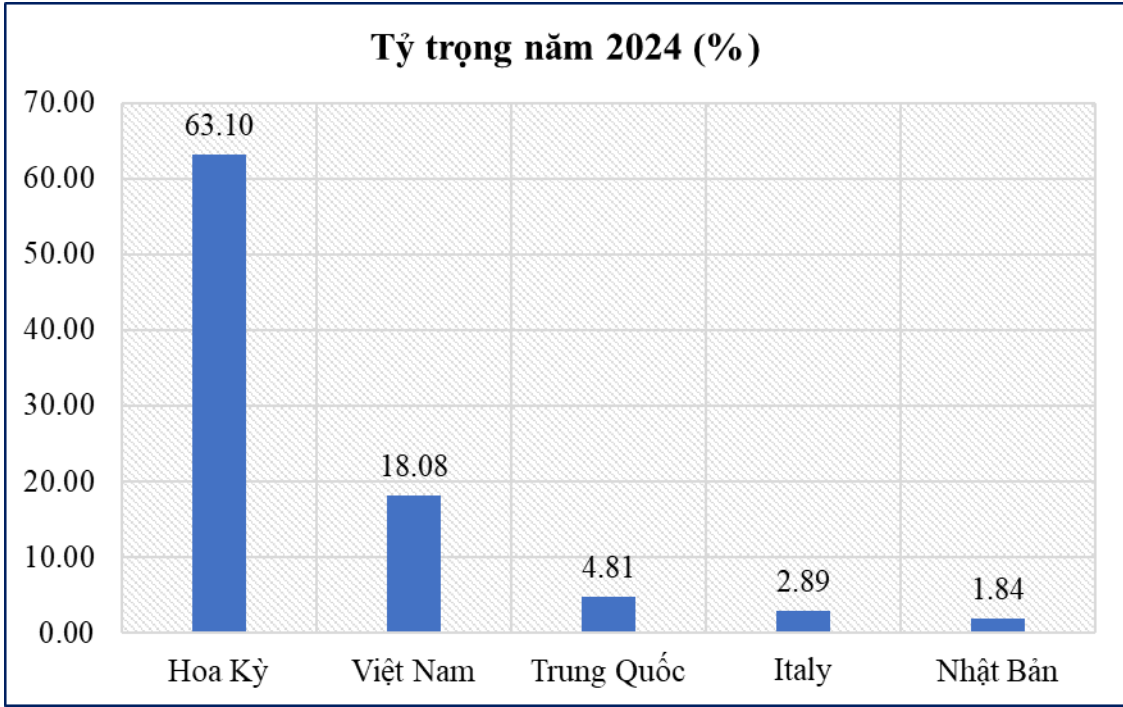
Biểu đồ 6: Tổng nhập khẩu mã HS 7306.61 vào Mê-hi-cô giai đoạn 2021-2025 (USD)



Nguồn: IHS

Trong số các nguồn cung ứng lớn nhóm hàng này vào Mê-hi-cô, riêng Hoa Kỳ đã chiếm tới 63,10% trong năm 2024, tiếp theo là Việt Nam với 18,08%. Tại thị trường châu Á còn có Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (TQ) cũng cung ứng nhóm hàng này vào Mê-hi-cô nhưng với tỷ trọng thấp hơn hẳn.

Biểu đồ 7: Tỷ trọng của các nguồn cung ứng chính trong tổng trị giá nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.61 vào Mê-hi-cô năm 2024

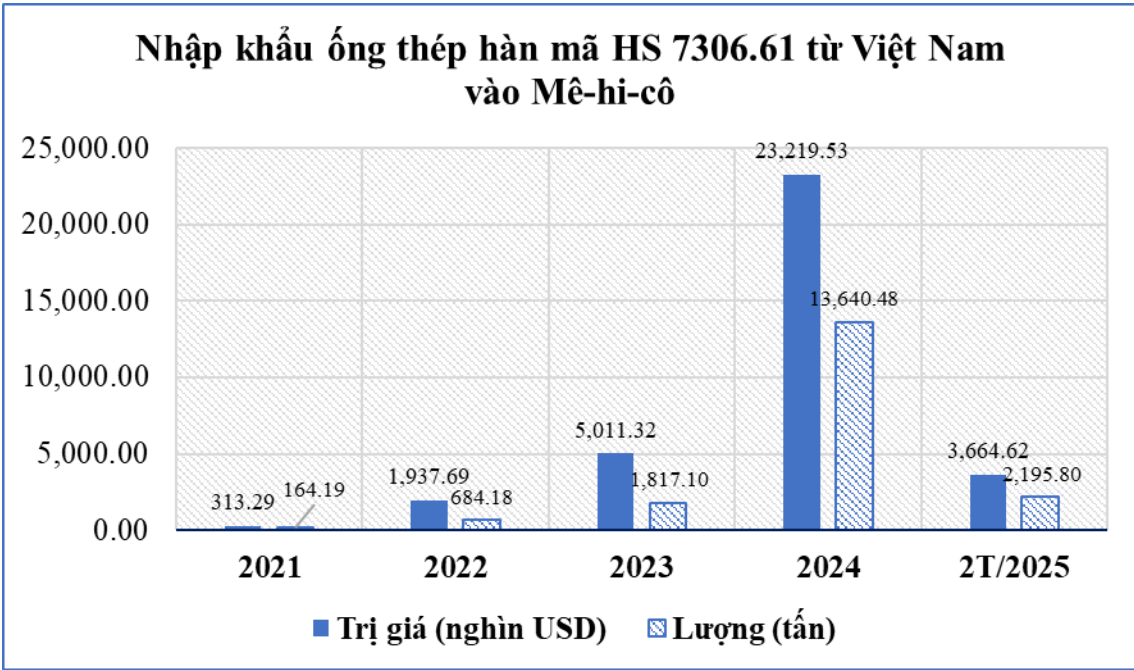


Nguồn: IHS

3.2. Nhập khẩu từ Việt Nam và so sánh biến động tỷ trọng qua các năm

Nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306.61 từ Việt Nam vào Mê-hi-cô trong năm 2024 đã tăng mạnh, cao hơn hẳn mặt bằng 3 năm trước đó (2021-2023), đạt 13,6 nghìn tấn, trị giá 23,21 triệu USD. Trong 2 tháng đầu năm 2025, lượng nhập từ Việt Nam chỉ đạt 2,19 nghìn tấn, trị giá 3,6 triệu USD.

Biểu đồ 8: Nhập khẩu mã HS 7306.61 từ Việt Nam vào Mê-hi-cô giai đoạn 2021-2025



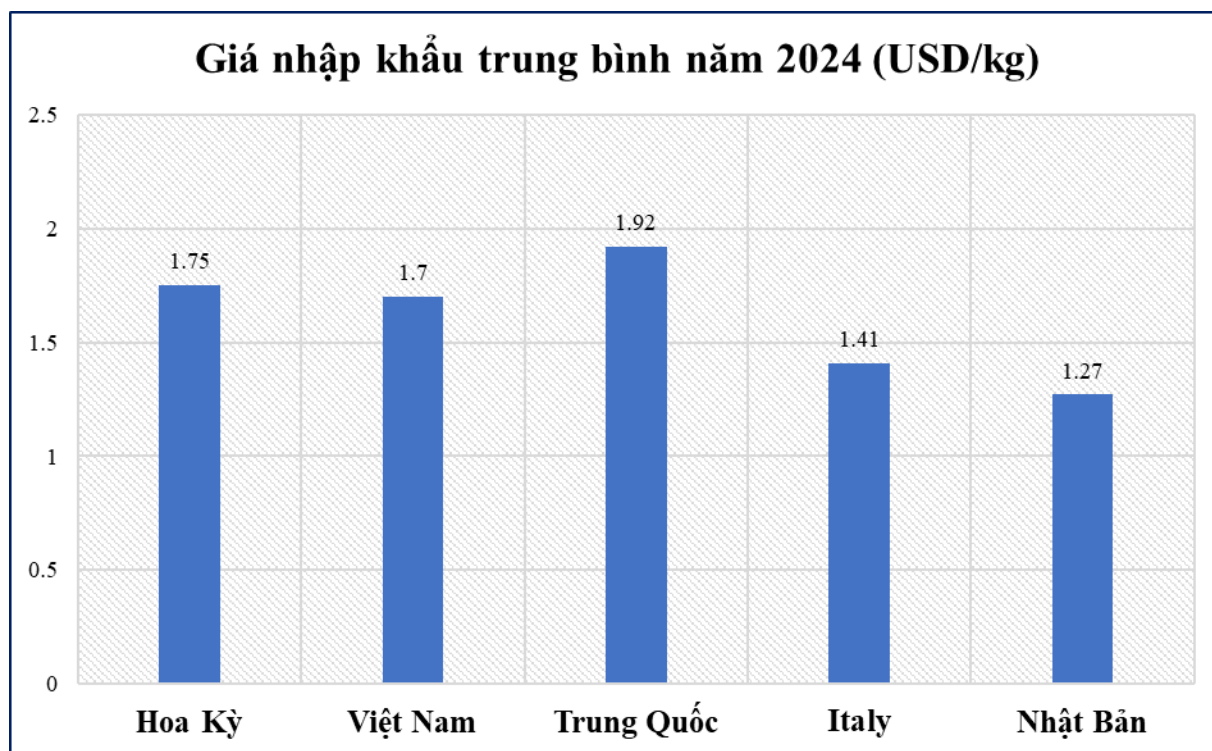
Nguồn: IHS

So sánh giá nhập khẩu:

Trong năm 2024, giá nhập khẩu trung bình nhóm hàng này vào Mê-hi-cô từ Việt Nam thấp hơn so với từ hai nước khác là Hoa Kỳ (1,75 USD/kg) và Trung Quốc (1,92 USD/kg), nhưng vẫn cao hơn mức giá nhập khẩu từ Italy và Nhật Bản.

Trong 2 tháng đầu năm 2025, đơn giá nhập khẩu trung bình nhóm hàng này từ Việt Nam vào Mê-hi-cô là 1,66 USD/kg, thấp hơn một chút so với mặt bằng trung của nhập khẩu nhóm hàng này từ thế giới vào Mê-hi-cô (1,69 USD/kg).

Biểu đồ 10: So sánh giá nhập khẩu ống thép hàn HS 7306.61 từ Việt Nam vào Mê-hi-cô và giá hàng nhập khẩu từ các nước khác

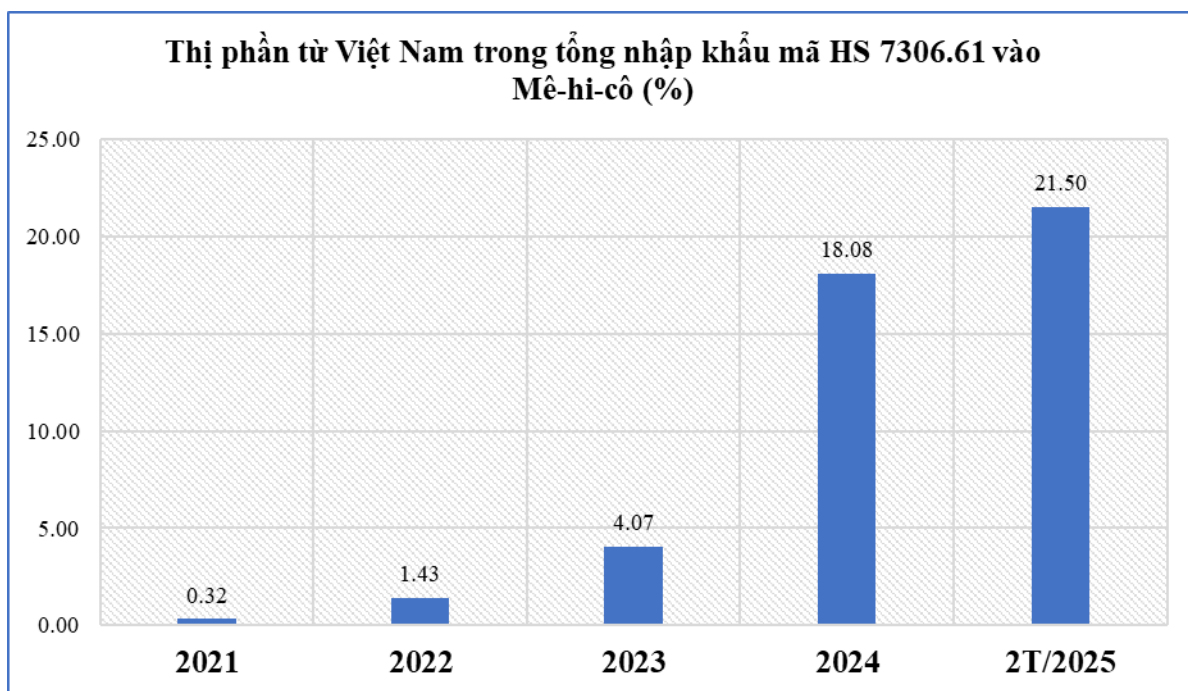


Nguồn:

IHS

Xét về biến động tỷ trọng, tỷ trọng của hàng nhập khẩu từ Việt Nam trong tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306.61 vào Mê-hi-cô đã liên tục tăng trong giai đoạn 2021-2025, trong đó tăng mạnh từ năm 2024, đạt 18,08% và tiếp tục tăng lên mức 21,5% trong 2 tháng đầu năm 2025.

Biểu đồ 9: Biến động tỷ trọng của Việt Nam trong tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306.61 vào Mê-hi-cô giai đoạn 2021-2025

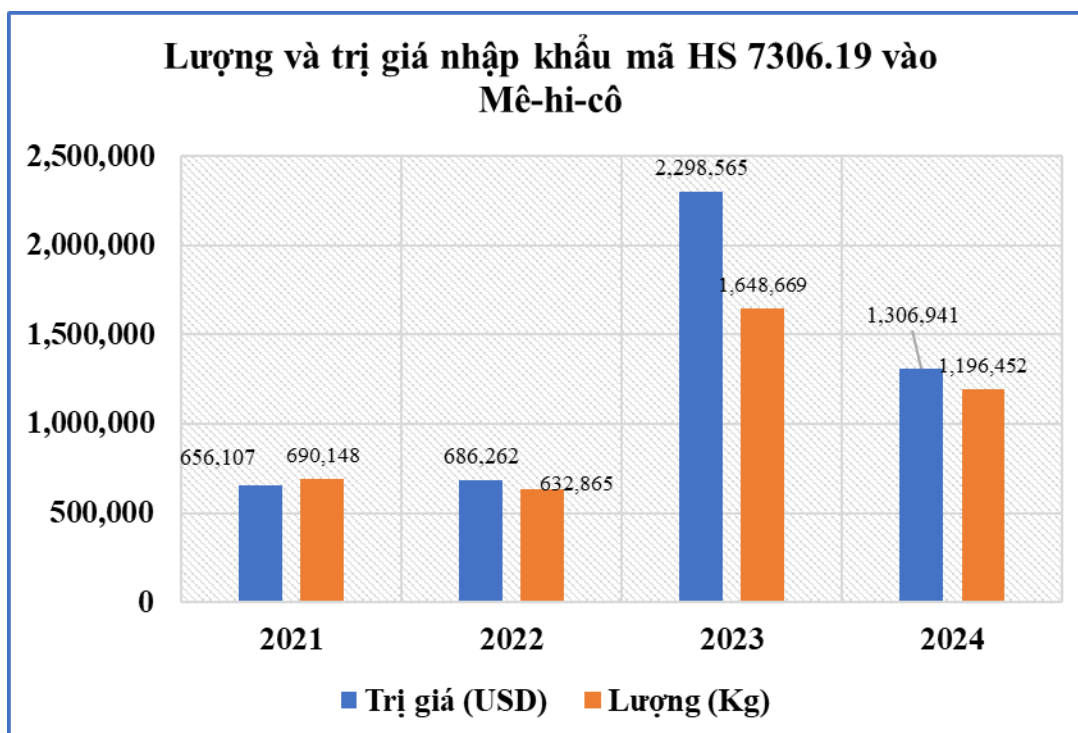


Nguồn: IHS

4. Nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.19 vào Mê-hi-cô

Nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.19 vào Mê-hi-cô biến động mạnh trong giai đoạn 2021-2025, theo đó, nhập khẩu đã tăng vọt trong năm 2023, sau đó giảm trong năm 2024.

Biểu đồ 11: Biến động nhập khẩu ống thép hàn mã HS 7306.19 vào Mê-hi-cô giai đoạn 2021-2024



Các nguồn cung ứng nhóm hàng này vào Mê-hi-cô gồm có Trung Quốc, Hàn Quốc và Hoa Kỳ. Tuy nhiên, nguồn nhập khẩu không ổn định qua các năm, theo đó, cá biệt năm 2021 và năm 2024 chỉ có thống kê nhập khẩu từ Hàn Quốc và tháng đầu năm 2025 chỉ nhập khẩu từ Trung Quốc.

Mê-hi-cô nhập khẩu 1,19 triệu tấn ống thép hàn mã HS 7306.19, trị giá 1,3 triệu USD vào năm 2024, giảm 27,4% về lượng và 43,1% về trị giá so với năm 2023. Bước sang năm 2025, số liệu cho thấy nước này bất ngờ nhập khẩu tới 1,3 triệu tấn ống thép hàn mã HS 7306.19, trị giá 1,6 triệu USD chỉ trong tháng đầu năm, từ Trung Quốc.

Tuy nhiên theo số liệu thống kê từ CSDL của IHS trong suốt giai đoạn 2021-2025, Mê-hi-cô không nhập khẩu nhóm hàng này từ Việt Nam.

5. Cảnh báo và khuyến nghị

Từ các số liệu phân tích ở trên có thể thấy trừ nhóm hàng mã HS 7306.19 thì hai nhóm hàng còn lại đều chứng kiến sự tăng trưởng mạnh cả về lượng và trị giá nhập khẩu từ Việt Nam vào Mê-hi-cô trong năm 2024 so với mặt bằng các năm trước.

Khi so sánh về giá, giá nhập khẩu trung bình của mã HS 7306.30 từ Việt Nam vào Mê-hi-cô trong năm 2024 thấp hơn hẳn các nguồn cung ứng khác (chỉ cao hơn Thổ Nhĩ Kỳ), trong khi với mặt hàng mã HS 7306.19, giá nhập khẩu trung bình từ Việt Nam vẫn cao hơn so với Nhật Bản, Hàn Quốc, I-ta-li-a và Đức.

Trong thực tế, các thị trường Bắc Mỹ như Hoa Kỳ, Ca-na-đa và Mê-hi-cô đều có cơ chế theo dõi chặt chẽ và đã áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM) với sản phẩm ống thép hàn (thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp). Nguồn cung ứng từ các thị trường châu Á trong đó có Trung Quốc cũng từng bị điều tra và áp dụng các biện pháp này. Do đó, các doanh nghiệp cần lưu ý đến rủi ro liên quan khi Mê-hi-cô tăng cường giám sát xuất xứ hàng nhập khẩu cũng như phòng ngừa các hành vi lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại mà nước này đã áp dụng với một số nhóm hàng ống thép hàn.

Để hạn chế các rủi ro trên, các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu ống thép hàn từ Việt Nam cần nghiêm túc kiểm soát nguồn nguyên vật liệu, giá thành sản xuất hợp lý và minh bạch. Đồng thời, cũng khuyến nghị các doanh nghiệp chuẩn bị sẵn sàng về hồ sơ, chứng từ liên quan đến giá nguyên vật liệu, chi phí sản xuất...và phối hợp với cơ quan chức năng (Cục Phòng vệ thương mại) để có phương án ứng phó phù hợp khi xảy ra các khiếu kiện từ phía Mê-hi-cô.